

Số: /KH-UBND

An Bình, ngày tháng 9 năm 2025

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường An Bình**

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương, Ủy ban nhân dân phường An Bình xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường An Bình; cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của phường An Bình.

- Thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội.

- Nâng cao năng lực số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

### **2. Yêu cầu**

- Phải hành động với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, thống nhất, khẩn trương, xác định đây là nhiệm vụ cấp bách. Các nhiệm vụ, đặc biệt trong giai đoạn đầu, phải có sản phẩm cụ thể, đo lường được và hoàn thành đúng tiến độ đã đề ra.

- Kế hoạch phải được quán triệt và triển khai thống nhất trong toàn bộ hệ thống chính trị, giữa khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tránh triển khai manh mún, cục bộ.

- Chấm dứt triệt để tình trạng triển khai hình thức; giải pháp thực hiện phải hướng tới mục tiêu cuối cùng là nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy, phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo.

- Gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện. Kết quả chuyển đổi số phải được xem là một trong những tiêu chí

quan trọng hàng đầu để đánh giá, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý trong giai đoạn mới.

- Xác định rõ an ninh thông tin và bảo mật là tiên quyết trong công tác chuyển đổi số. Các đơn vị phải thường xuyên đánh giá, rà soát, chủ động phối hợp và tuân thủ tuyệt đối các quy định, tiêu chuẩn của cơ quan chuyên trách về an ninh thông tin và bảo mật.

## **II. MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG**

### **1. Mục tiêu**

#### **1.1. Mục tiêu tổng quát**

- Tổ chức triển khai chuyển đổi số một cách nhanh chóng, kịp thời, toàn diện, lấy việc bảo đảm tính liên thông, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị làm mục tiêu xuyên suốt và cao nhất, đồng thời đáp ứng yêu cầu cấp bách của việc cải cách tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính; bảo đảm bộ máy các cấp sau cải cách vận hành thông suốt, liên thông, hiệu quả, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp, tạo nền tảng vững chắc cho quản trị hiện đại và phát triển bền vững.

- Tiếp tục theo dõi kết quả thực hiện giai đoạn cấp bách, tập trung tháo gỡ ngay các điểm nghẽn về hạ tầng, dữ liệu để bảo đảm hệ thống chính quyền địa phương sau sáp nhập vận hành thông suốt, liên tục, hiệu quả từ ngày 01/7/2025. Không để xảy ra tình trạng gián đoạn, ách tắc trong giải quyết thủ tục hành chính, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người dân và doanh nghiệp).

- Giai đoạn đột phá (đến ngày 31/12/2025): Khắc phục cơ bản những tồn tại, yếu kém cố hữu về chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị. Hoàn thiện các nền tảng dùng chung, chuẩn hóa và kết nối các cơ sở dữ liệu (CSDL) quan trọng, nâng cao thực chất chất lượng dịch vụ công trực tuyến, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

- Thực hiện việc cung cấp tập trung các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với toàn bộ thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp DVCTT toàn trình, một phần, theo hướng thống nhất, đồng bộ, từng bước thay thế các DVCTT riêng lẻ tại cấp xã. Trong đó:

+ Bảo đảm cung cấp 416 DVCTT với số lượng hồ sơ trung bình của mỗi dịch vụ công phát sinh ít nhất 10 hồ sơ/năm và đáp ứng yêu cầu cung cấp 100% kết quả điện tử (*không áp dụng chỉ tiêu này đối với những thủ tục hành chính có tần suất thấp, đối tượng tuân thủ và thuộc những lĩnh vực đặc thù*).

+ Bảo đảm cung cấp DVCTT toàn trình đối với 128 thủ tục hành chính theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp xã; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.

- Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- 80% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh từ ngày 01/7/2025 được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử; hoàn thành số hóa ít nhất 30% tài liệu lưu trữ lịch sử có giá trị cao, tạo tiền đề hoàn thành toàn bộ công tác số hóa tài liệu lưu trữ trong năm 2026.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến trong chỉ đạo điều hành trực tuyến của lãnh đạo các cấp: Trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, trợ lý ảo, ...

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương được đồng bộ, thống nhất trên các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

- Bố trí trụ sở, trang thiết bị, phân công lãnh đạo, nhân lực, hệ thống hạ tầng mạng; thiết lập và vận hành ổn định Trung tâm phục vụ hành chính công phường theo mô hình chính quyền mới, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp liên tục, không gián đoạn.

## **2. Định hướng**

- Rà soát, điều chỉnh và bổ sung các Đề án, Kế hoạch chuyển đổi số đã được ban hành nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền hai cấp.

- Triển khai các nhiệm vụ tạo đột phá theo 6 trụ cột: thể chế, hạ tầng, dữ liệu, nền tảng, nhân lực và tài chính nhằm nâng cao hiệu quả, tốc độ và tính bền vững của quá trình chuyển đổi số.

- Tập trung các giải pháp trọng tâm nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn, khó khăn đang cản trở tiến trình chuyển đổi số, bảo đảm điều kiện vận hành thông suốt, không gián đoạn.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM ĐẾN NGÀY 31/12/2025**

### **1. Về thể chế**

Tiếp tục rà soát quy trình, công khai danh mục các thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện từ ngày 01/7/2025.

### **2. Về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ**

Đẩy mạnh kết nối, liên thông dữ liệu, ứng dụng phục vụ chỉ đạo, điều hành của các lãnh đạo và các cấp chính quyền bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí, đáp ứng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

### **3. Về dữ liệu**

- Đồng bộ dữ liệu CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành về CSDL tổng hợp quốc gia để cắt giảm thủ tục hành chính, tối ưu hóa quy trình, giải quyết thủ tục hành chính theo mức độ tăng trưởng của dữ liệu bảo đảm người dân chỉ kê khai thông tin một lần khi giải quyết các thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Nghiên cứu cơ chế cho phép các doanh nghiệp triển khai, đảm nhận các dịch vụ công của cơ quan nhà nước.

- Hoàn thành rà soát, cấu trúc lại các thủ tục hành chính chuyển từ thủ công trên giấy sang môi trường điện tử.

#### **4. Về các nền tảng, ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hoạt động trong các cơ quan hệ thống chính trị**

- Tổ chức chương trình nâng cao kỹ năng số cho người dân hoặc các chương trình hỗ trợ người dân thực hiện số hóa và nộp hồ sơ; triển khai các hoạt động truyền thông chủ động và minh bạch; truyền tải lợi ích của việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tăng tương tác hai chiều giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước.

- Thực hiện rà soát, khắc phục những hạn chế, bất cập để cung cấp 416 DVCTT với số lượng hồ sơ trung bình của mỗi dịch vụ công phát sinh ít nhất 10 hồ sơ/năm.

- Bố trí trụ sở, trang thiết bị, phân công lãnh đạo, bố trí nhân lực, hệ thống hạ tầng mạng đáp ứng yêu cầu Nghị định số 118/2025/NĐ-CP bảo đảm giải quyết TTHC bao gồm cả trực tiếp, trực tuyến 100% thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng phục vụ và năng suất lao động, chuyên nghiệp hóa.

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tích hợp, cung cấp 100% DVCTT trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; khắc phục ngay các bất cập, hạn chế về chất lượng DVCTT đang cung cấp, bảo đảm việc thực hiện thực chất, hiệu quả, thông suốt, không bị gián đoạn khi thực hiện đóng giao diện Cổng dịch vụ công cấp xã và thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Tham gia đánh giá, lựa chọn các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành (*Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính xã, Hệ thống hợp trực tuyến, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức, Trang Thông tin điện tử...*) sẽ tiếp tục sử dụng trong giai đoạn sau sắp xếp; đối với các hệ thống thông tin có chức năng tương tự không được lựa chọn thì có phương án phù hợp để bảo đảm khai thác, sử dụng, tra cứu thông tin, dữ liệu. Từ đó có giải pháp nâng cấp kịp thời đối với Hệ thống được lựa chọn để hạn chế tối đa việc lãng phí trong đầu tư, nâng cấp hệ thống, đáp ứng yêu cầu sắp xếp đơn vị hành chính, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia trở thành điểm “một cửa số” tập trung, duy nhất. Tham gia các lớp tập huấn hướng dẫn thao tác, quy trình xử lý trên các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh Gia Lai sau hợp nhất cho cán bộ, công chức trên địa bàn phường.

- Bố trí nguồn lực, kinh phí thực hiện phân loại hồ sơ, tài liệu để xác định những loại tài liệu cần số hóa; bảo đảm trang thiết bị đầu cuối; đường truyền; bố trí nhân sự và đào tạo, tập huấn nghiệp vụ tham gia số hóa.

- Hoàn thành bàn giao hồ sơ, số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực của chính quyền cấp huyện để tái sử dụng thông tin, dữ liệu, tạo thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá, nâng cấp hệ thống thông tin, CSDL, kết nối, chia sẻ dữ liệu để bảo đảm cung cấp 416 DVCTT với số lượng hồ sơ trung bình phát sinh 10 hồ sơ/năm và đáp ứng yêu cầu cung cấp 100% kết quả điện tử và tái sử dụng thông tin, dữ liệu.

## **5. Về nhân lực cho chuyển đổi số**

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số theo hướng thực chiến, tập trung vào kỹ năng vận hành các hệ thống cụ thể và xử lý quy trình nghiệp vụ mới theo từng đối tượng (*lãnh đạo, cán bộ chuyên trách, cán bộ nghiệp vụ*).

- Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của các “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Tổ ứng cứu” để thực hiện “cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc kịp thời cho cán bộ và người dân tại cơ sở.

- Phân công, bố trí nhân lực có trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin, khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, mới sáng tạo và chuyển đổi số.

## **6. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bảo mật**

- Phối hợp với Công an phường và các đơn vị có liên quan, trong việc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu, ứng dụng triển khai tại địa phương. Quản lý, vận hành các nền tảng số, hệ thống thông tin, CSDL sẵn sàng có phương án dự phòng, kịch bản ứng phó khi hệ thống bị lỗi, bị tấn công, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp không bị gián đoạn, an toàn.

- Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý, vận hành các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu sẵn sàng có phương án dự phòng, kịch bản ứng phó khi hệ thống bị lỗi, bị tấn công, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp không bị gián đoạn, an toàn.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Ưu tiên bố trí ngân sách cho các nhiệm vụ cấp bách, đột phá. Áp dụng linh hoạt các cơ chế tài chính đặc thù đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đáp ứng yêu cầu tiến độ thực hiện.

3. Khuyến khích tăng cường xã hội hóa, thúc đẩy hợp tác trong đầu tư xây dựng hạ tầng, nền tảng và ứng dụng số dùng chung.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân phường**

- Trên cơ sở nội dung kế hoạch của Ủy ban nhân dân phường, các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể hoặc lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện; tự kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch.

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các giải pháp nhằm duy trì và tiếp tục phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại cơ quan, địa phương đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

### **2. Phòng Văn hóa – Xã hội phường**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

- Tăng cường thông tin tuyên truyền tạo sự đồng thuận của người dân và xã hội hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chung tay xây dựng cùng các cấp chính quyền.

- Theo dõi, đánh giá, tổng hợp và định kỳ hàng tháng, năm báo cáo Ủy ban nhân dân phường, Sở Khoa học và Công nghệ về việc triển khai thực hiện; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung kế hoạch (nếu cần thiết) đảm bảo phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của phường.

### **3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường**

Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường về nguồn kinh phí thực hiện theo khả năng cân đối ngân sách trên cơ sở lồng ghép với các nhiệm vụ thường xuyên, các chương trình, dự án và các nguồn hợp pháp khác theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

### **4. Công an phường**

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu, ứng dụng triển khai tại địa phương.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ.

### **5. Trung tâm Phục vụ hành chính công**

- Nghiên cứu tham mưu UBND phường bổ sung phương án dự phòng trong trường hợp không thực hiện được ngay một số mục tiêu đã đề ra; không để gián đoạn việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Chủ trì theo dõi chỉ tiêu về tỷ lệ sử dụng DVCTT của người dân và doanh nghiệp. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND phường.

- Đảm bảo hạ tầng mạng và các thiết bị công nghệ thông tin hoạt động thông suốt, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; kịp thời khắc phục các sự cố đối với hệ thống thông tin, mạng máy tính, phần mềm, cơ sở dữ liệu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường.

- Thực hiện việc cập nhật thông tin, nội dung danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã lên Trang thông tin điện tử phường An Bình.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường An Bình. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất gửi về Ủy ban nhân dân phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo UBND phường xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND phường;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN phường;
- Chủ tịch và các Phó chủ tịch UBND phường;
- Các Ủy viên UBND phường;
- Công an phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

